

Phụ lục II:

DANH SÁCH HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2025 của UBND xã Đinh Trang Thượng)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Dân tộc	Nguyên nhân nghèo	Ghi chú
1	K' Thanh	01/01/1973	Tân Thượng 1	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
2	Ka Lụi	15/02/1980	Tân Thượng 1	Kơ ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
3	K' Linh	15/10/1986	Tân Thượng 2	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
4	K' Nhai	22/03/1983	Tân Thượng 2	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
5	Rơ ông K' Tền	01/01/1981	Tân Thượng 2	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
6	K' Thịnh	15/04/1998	Tân Thượng 2	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
7	K' Tuyên	10/09/1978	Tân Thượng 2	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
8	Ka Hoa	11/05/1998	Tân Thượng 3	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
9	K' Hoàng	04/03/1993	Tân Thượng 3	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
10	Ka Nềm	02/01/1962	Tân Thượng 3	Cơ - ho	Có người ốm đau, bệnh nặng, tai nạn...	
11	K' Pọp	02/07/1974	Tân Thượng 4	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
12	K' Đổs	05/07/2001	Tân Thượng 4	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
13	K' Hoàng	31/12/1992	Tân Thượng 4	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
14	K' Đôm	06/05/1968	Tân Thượng 4	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
15	Ka Dối	01/01/1986	Tân Thượng 4	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
16	K' Nếp	01/01/1970	Tân Thượng 4	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
17	K' Jol	09/02/1994	Tân Thượng 4	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
18	Ka Thi	22/09/2001	Tân Thượng 4	Cơ - ho	Thiếu đất sản xuất	
19	K' Đin	01/01/1968	Tân Lâm 1	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
20	Võ Thị Thanh Thủy	21/01/1985	Tân Lâm 1	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
21	Dương Văn Quý	21/08/1978	Tân Lâm 2	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
22	Nguyễn Quốc Trị	12/10/1954	Tân Lâm 2	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
23	Mai Ánh Dương	12/07/1974	Tân Lâm 3	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Dân tộc	Nguyên nhân nghèo	Ghi chú
24	Võ Thị Huệ	10/03/1967	Tân Lâm 3	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
25	Trịnh Văn Thi	27/10/1973	Tân Lâm 3	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
26	K' Klùm	01/01/1960	Tân Lâm 4	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
27	Trần Thị Dâng	10/01/1966	Tân Lâm 4	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
28	Ka Hội	01/01/1984	Tân Lâm 4	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
29	Lê Văn Lỗi	16/06/1954	Tân Lâm 4	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
30	Phạm Thị Nguyệt	20/09/1968	Tân Lâm 5	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
31	Lê Thị Thanh Thảo	27/07/1984	Tân Lâm 5	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
32	K' Brêp	01/01/1963	Tân Lâm 5	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
33	Ka Thơm (k' Niệm)	01/01/1981	Tân Lâm 6	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
34	Đoàn Thị Hiên	23/10/1956	Tân Lâm 6	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
35	Đặng Bá Tuấn	18/11/1983	Tân Lâm 6	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
36	Ka Breoh	01/01/1940	Tân Lâm 6	Cơ - ho	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
37	Trần Thị Diệu	10/02/1951	Tân Lâm 6	Kinh	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
38	Ka Rís	24/02/1994	Tân Lâm 6	Cơ - ho	Thiếu đất sản xuất	
39	Đinh Thế Vững	19/10/1979	Tân Lâm 6	Kinh	Bệnh tật, sức khoẻ yếu	
40	Trương Văn Quý	10/05/1986	Tân Lâm 6	muờng	Thiếu đất sản xuất	
41	Trình Sáng	13/03/1970	Tân Lâm 6	Hoa	Thiếu đất sản xuất	
42	Bùi Văn Vui	15/06/1981	Tân Lâm 7	Muờng	Không có vốn , thiếu đất sản xuất	
43	Bùi Văn Toàn	11/10/1983	Tân Lâm 7	Muờng	Bệnh tật, thiếu đất sản xuất	
44	Bùi Văn Quý	12/09/1988	Tân Lâm 7	Muờng	Không có vốn , thiếu đất sản xuất	
45	Nguyễn Diên Vũ	08/12/1989	Tân Lâm 8	Kinh	Không có vốn , thiếu đất sản xuất	
46	Lê Xuân Bàn	02/08/1968	Tân Lâm 8	Kinh	Bị bệnh, thiếu đất sản xuất	
47	Phạm Thị Hoa	01/01/1952	Tân Lâm 9	kinh	Già neo đơn	
48	Phạm Thị Thín	01/01/1940	Tân Lâm 9	Kinh	Già neo đơn	
49	Nguyễn Thị Vui	01/01/1973	Tân Lâm 9	Kinh	Bệnh tật	
50	Phan Thị Huynh	17/03/1978	Tân Lâm 10	kinh	Không có vốn, thiếu đất sản xuất	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Dân tộc	Nguyên nhân nghèo	Ghi chú
51	Ngô Tấn Hồng	15/08/1952	Tân Lâm 10	Kinh	Không có vốn, thiếu đất sản xuất	
52	Trần Văn Nghĩa	01/01/1961	Tân Lâm 10	kinh	Không có vốn, thiếu đất sản xuất	
53	Nguyễn Duy Khách	14/10/1965	Tân Lâm 10	Kinh	Không có vốn, thiếu đất sản xuất	
54	Ka Leng	09/10/1985	Thôn 1	Mạ	Không có lao động	
55	K' Pút	01/01/1969	Thôn 1	Mạ	Thiếu đất sản xuất	
56	K' Thành	05/04/1998	Thôn 1	Mạ	Thiếu đất sản xuất	
57	K' Kluân	27/10/1988	Thôn 1	Mạ	Đông con	
58	K' Quís	01/01/1996	Thôn 1	Mạ	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
59	K' Biêng	01/01/1978	Thôn 1	Mạ	Thiếu đất sản xuất	
60	K' Tàng	01/01/1976	Thôn 1	Mạ	Thiếu đất sản xuất	
61	Ka Hồng	01/01/1968	Thôn 1	Mạ	Thiếu đất sản xuất	
62	K' Bông (Tư)	12/07/1958	Thôn 1	Mạ	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
63	Ka Sầu	23/05/1995	Thôn 1	Mạ	Thiếu đất sản xuất	
64	Ka Yes	01/01/1991	Thôn 2	Mạ	Không có lao động	
65	K' Xuân	24/06/1985	Thôn 2	Mạ	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
66	K' Thàn	06/08/1989	Thôn 2	Mạ	Thiếu đất sản xuất	
67	Nguyễn Văn Cường	01/01/1962	Thôn 2	Kinh	Thiếu đất sản xuất	
68	Ka Yòng	12/07/1965	Thôn 4	Mạ	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
69	B' Sút Lợi	01/01/1972	Thôn 4	Mạ	Không có lao động	
70	K' Nos	07/03/1995	Thôn 4	Mạ	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
71	K' Sang	01/01/1962	Thôn 5	Mạ	Không có lao động	
72	Ka De	01/01/1957	Thôn 5	Mạ	Không có vốn sản xuất, kinh doanh	
73	K' Cường	21/03/1986	Thôn 5	Mạ	Không có lao động	